

ĐỀ THI

1. Câu hỏi 1: (3.0 điểm) Trình bày khái niệm văn minh và cách tiếp cận của sử học trong nghiên cứu văn minh.

2. Câu hỏi 2: (3.0 điểm) Trình bày những cơ sở hình thành văn minh phương Đông.

3. Câu hỏi 3: (4.0 điểm) Anh/ chị hãy:

- Trình bày quá trình phát triển Bà la môn giáo, Hindu giáo ở Ấn Độ. (2.0 điểm)

- Ảnh hưởng văn minh Ấn Độ đến khu vực Đông Nam Á. (2.0 điểm)

ĐÁP ÁN

1. Câu hỏi 1: (3.0 điểm) Trình bày khái niệm văn minh và cách tiếp cận của sử học trong nghiên cứu văn minh.

- Khái niệm văn minh (1.5đ)

+ Văn minh là trạng thái tiến bộ cả về vật chất và tinh thần của xã hội loài người; một dạng trình độ xã hội phát triển cao được đặc trưng bởi sự ra đời của một hình thức tổ chức xã hội (nhà nước), sự phát triển đô thị, sự phân tầng xã hội và các hệ thống giao tiếp mang tính biểu tượng như chữ viết (1.0 điểm).

+ Văn minh giống văn hóa đều là những giá trị tổng thể do con người sáng tạo ra, song chỉ khi chế độ nguyên thủy tan rã, nhà nước ra đời (khoảng cuối TNK IV TCN), nhân loại mới bước vào thời kỳ văn minh -> văn minh là giai đoạn phát triển cao của văn hóa (0.5 điểm).

- Cách tiếp cận của sử học trong nghiên cứu văn minh (1.5đ)

+ Phương pháp tiếp cận sử học là PP tiếp cận phổ biến khi nghiên cứu lịch sử văn minh. Đây là PP nghiên cứu nhấn mạnh tính liên tục về thời gian các sự kiện, quá trình hình thành, phát triển và suy tàn của một nền văn minh trong mối quan hệ mật thiết, biện chứng giữa các yếu tố như điều kiện tự nhiên, điều kiện xã hội, các thành tựu văn minh,... (0.5đ)

+ Khi nghiên cứu văn minh TG, do khác biệt về đặc trưng, các nền văn minh thường được chia thành hai khu vực phương Đông và phương Tây. Trong mỗi khu vực, thường được chia thành các thời kỳ cổ đại, trung đại, cận đại và hiện đại. (0.5đ)

+ Trong diễn trình lịch sử, các nền văn minh thành công đã lan rộng, chiếm lĩnh ngày càng nhiều lãnh thổ và đồng hóa các nền văn minh khác, hoặc các nền văn minh luôn có sự tiếp biến văn hóa thông qua các hoạt động chiến tranh, buôn bán,... (0.5đ)

2. Câu hỏi 2: (3.0 điểm) Trình bày những cơ sở hình thành văn minh phương Đông.

- Điều kiện tự nhiên: Phương Đông (gồm phần lớn châu Á và bắc Phi) là nơi phân bố của nhiều dòng sông lớn, cái nôi hình thành nhiều nền văn hóa lớn và lâu đời. VD: sông Hoàng Hà và Trường Giang của Trung Quốc, sông Nil của Ai Cập, sông Ấn và sông Hằng của Ấn Độ... Ngoài ra, Phương Đông phần lớn có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm mưa nhiều, thuận lợi sản xuất nông nghiệp (lúa nước và lúa ruộng khô), cây cối rừng rậm nhiệt đới phát triển. Văn minh phương Đông là văn minh nông nghiệp. Khác với văn minh phương Tây là văn minh du mục và thương nghiệp (0,75 đ)

- Điều kiện cư dân – ngôn ngữ: Phương Đông là địa bàn sinh sống của nhiều cộng đồng người thuộc nhiều chủng tộc, nhiều nhóm tộc người khác nhau, nhiều loại hình ngôn ngữ, chữ viết ra đời đánh dấu trình độ văn minh của xã hội. -> khác với văn minh phương Tây khá thuần nhất về mặt chủng tộc và ngôn ngữ (0.75 đ)

- Điều kiện kinh tế – xã hội: nền sản xuất nông nghiệp lúa nước lâu đời, đồ đá – đồ đồng – đồ sắt được dùng làm công cụ lao động từ rất sớm -> Sự phân chia giai tầng, đẳng cấp trong xã hội một cách sâu sắc -> khác với văn minh phương Tây (Hi Lạp và La Mã cổ đại) xã hội chỉ có hai giai cấp cơ bản là chủ nô và nô lệ (0.75 điểm).

- Điều kiện văn hóa: hình thành nhiều loại hình tín ngưỡng – tôn giáo cổ đại, nhiều hình thái nhà nước xuất hiện sớm, tổ chức xã hội và pháp luật ngày càng chặt chẽ, văn hóa vật chất và tinh thần từ đơn sơ phát triển đến mức hoàn thiện. (0,75 đ)

3. Câu hỏi 3: (4.0 điểm) Anh/ chị hãy:

3.1. Trình bày quá trình phát triển Bà la môn giáo, Hindu giáo ở Ấn Độ. (2.0 điểm)

- Giai đoạn Veda giáo (Vedic religion) Thời kỳ Veda (giữa TNK II đến thế kỷ VIII TCN). Veda giáo là tập hợp niềm tin tôn giáo đa thần của tộc người Dravidian bản địa ở lưu vực Sông Ấn (2500 TCN – 1500 TCN) và văn hóa của người Aryan xâm nhập (1500 TCN – 800 TCN). Nghi lễ Veda giáo chủ yếu là cúng tế thần linh với nhiều lễ vật tế và nghi thức đọc tụng. Quan niệm nhất thần và quan niệm đa thần. (0,5 đ)

- Giai đoạn Bàlamôn giáo (Brahmanism, khoảng TK VIII TCN - TK I SCN). Trong thể chế nhà nước - tôn giáo có giai cấp, đẳng cấp Bàlamôn dần trở thành giai cấp thống trị cao nhất Bàlamôn là tôn giáo không có người sáng lập. Bàlamôn giáo cho rằng đấng Brahma sáng tạo và bảo tồn vũ trụ, vạn vật và cả con người trong chế độ đẳng cấp (xã hội phân chia thành 4 đẳng cấp). Nội dung quan trọng nhất trong giáo lý là thuyết luân hồi – nghiệp báo. (0,75 đ)

- Giai đoạn Hindu giáo (Hinduism, khoảng TK I - nay): là sự tiếp nối từ Veda giáo và Bàlamôn giáo, song theo khuynh hướng dân tộc hóa, biến tôn giáo này thành tôn giáo của người Ấn Độ, của tất cả người Hindu. Ở giai đoạn này, xu hướng thờ thần Brahma đã nhường bước cho xu hướng thờ Tam vị nhất thể (Brahma, Vishnu và Shiva). Về biểu tượng thờ cúng, Hindu giáo tiếp tục xu hướng thờ đa thần với các thần linh truyền thống, cùng nhiều vị thần trong tín ngưỡng dân gian (thần tự nhiên (thần cây, thần đá, thần lửa), thần nông, thần ca múa, thần chữa bệnh...). Ngoài ra, Hindu giáo còn duy trì hình thức sùng bái một số loài vật (khỉ, bò, voi, rắn...) luôn đi cùng các vị thần. (0,75 đ)

3.2. Ảnh hưởng văn minh Ấn Độ đến khu vực Đông Nam Á. (2.0 điểm)

- Đông Nam Á là khu vực gồm 11 quốc gia ở phía Đông – Nam của châu Á, có nền văn minh, văn hóa lâu đời, được tạo nên từ rất nhiều mối quan hệ và bản sắc riêng của mỗi dân tộc, sự tiếp thu trong quá trình giao lưu văn hóa với các nước trên thế giới nói chung và các nước lớn nói riêng như Trung Quốc, Ấn Độ và các nước Phương Tây. Các giá trị văn minh, văn hóa trong quá trình giao lưu đã mang đến cho Đông Nam Á một nền văn minh, văn hóa đa dạng, đặc sắc và ý nghĩa. (0.5 đ).

- Văn minh Ấn Độ ảnh hưởng sâu sắc đến nhiều mặt trong văn hóa khu vực ĐNÁ (1đ):

+ Ảnh hưởng Chữ viết (chữ Phạn, chữ Pali) – Văn học (sử thi Ramayana,...) (0.25)

+ Ảnh hưởng tôn giáo: Hindu và Phật giáo (0.25)

+ Ảnh hưởng nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc: thể hiện đặc trưng triết lý, tôn giáo như quần thể Angkor Wat, Thánh địa Mỹ Sơn,.. (0.25)

+ Ảnh hưởng cách tổ chức xã hội: tổ chức nhà nước vương quyền không tách rời tôn giáo (0,25).

- Tuy nhiên, trong quá trình lịch sử, cư dân vùng Đông Nam Á đã tiếp biến các giá trị văn minh Ấn Độ (và các khu vực khác) để phù hợp với yếu tố bản địa của khu vực và bản sắc đặc trưng của từng quốc gia (0.5đ).